

Số: 169/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy L1**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Phan Văn L2**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thùy L1**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang và Anh **Phan Văn L2**, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L1 và anh Phan Văn L2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hết 02 con chung tên Phan Gia H, sinh ngày 25/10/2013

và Phan Chí D, sinh ngày 08/11/2015 cho chị L1 nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng: Anh L2 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L1 không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh L2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị L1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003400 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN